TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÒA BÌNH** **TỈNH BẠC LIÊU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 10/2021/QĐST-DS	*Hòa Bình, ngày 26 tháng 05 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào các Điều 32, Điều 33, Điều 34, Điều 35, Điều 36 của luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào khoản 2 Điều 212 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án ngày 11 tháng 05 năm 2021 và yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của các bên tham gia hòa giải.

XÉT THẤY:

Các bên khi tham gia hòa giải có đầy đủ năng lực hành vi dân sự; các bên là người có quyền, nghĩa vụ đối với nội dung thỏa thuận và nội dung thỏa thuận của các bên là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội, không nhằm trốn tránh nghĩa vụ đối với Nhà nước hoặc cơ quan, tổ chức, cá nhân khác;

Đã hết thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án nhận được biên bản ghi nhận kết quả hòa giải và tài liệu kèm theo, các bên không có thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án giữa các bên:

- Người khởi kiện: Lục Thị Kiều D, sinh năm 1987

Địa chỉ: Số 8, khu Tràng An, khóm 1, P7, thành phố Bạc Liêu

Người đại diện theo ủy quyền: Anh Dương Phúc Ng, sinh năm 1991

Địa chỉ: Ấp Trương Hiền, xã Thạnh Trị, huyện Thạnh Trị, tỉnh Sóc Trăng

- Người bị kiện: Chị Hoàng Tuyết Nh, sinh năm 1992

Cùng địa chỉ: Ấp An Khoa, xã Vĩnh MB, huyện HB, tỉnh Bạc Liêu.

2. Những nội dung hòa giải thành được công nhận cụ thể như sau:

- Chị Hoàng Tuyết Nh có nghĩa vụ thanh toán cho chị Lục Thị Kiều D số tiền 51.454.000đ (Năm mươi mốt triệu bốn trăm năm mươi bốn nghìn đồng).

- Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng, người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước công bố tương ứng với thời gian chưa thi hành án theo quy định tại Điều 468 của Bộ luật dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

5. Các đương sự có quyền đề nghị xem xét lại quyết định trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc biết được quyết định. Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Bình có quyền kiến nghị xem xét lại quyết định trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được quyết định.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Hòa Bình;
- Tòa án tỉnh
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Lê Thị Thúy Linh